

Giồng Trôm, ngày 30 tháng 01 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 493/2022/TLST-HNGĐ ngày 29 tháng 12 năm 2022 giữa:

- *Nguyên đơn*: chị Tạ Thị Diệu T, sinh năm 1995.

ĐKTT: ấp Tân Đ II, xã Sơn P, huyện G, tỉnh Bến Tre.

Chỗ ở hiện nay: ấp Phú Thứ T (Áp 7), xã Đ, huyện G, tỉnh Bến Tre.

- *Bị đơn*: anh Trần Hữu N, sinh năm 1991.

Địa chỉ: ấp Tân Đ II, xã Sơn P, huyện G, tỉnh Bến Tre.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều 55, 81, 82, 83 và 84 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 13 tháng 01 năm 2023.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 13 tháng 01 năm 2023 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Tạ Thị Diệu T và anh Trần Hữu N.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: chị Tạ Thị Diệu T và anh Trần Hữu N có 01 người con chung là Trần Thị Khả A, sinh ngày 21/12/2017.

Giao cháu Trần Thị Khả A, sinh ngày 21/12/2017 cho anh Trần Hữu N trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục đến khi đủ 18 tuổi.

Ghi nhận anh Trần Hữu N không yêu cầu chị Tạ Thị Diệu T cấp dưỡng cho con.

Chị Tạ Thị Diệu T được quyền thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung mà không ai được cản trở.

Vì lợi ích của con, cha, mẹ có quyền yêu cầu Tòa án quyết định việc cấp dưỡng cho con.

Trong trường hợp có yêu cầu của cha, mẹ hoặc cá nhân, cơ quan, tổ chức quy định tại khoản 5 Điều 84 của Luật Hôn nhân và gia đình, Tòa án có thể quyết định việc thay đổi người trực tiếp nuôi con.

- Về tài sản chung, nợ chung: ghi nhận chị Tạ Thị Diệu T và anh Trần Hữu N cùng trình bày anh chị không có tài sản chung, nợ chung nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: chị Tạ Thị Diệu T tự nguyện chịu toàn bộ án phí ly hôn là 150.000 đồng (một trăm năm mươi nghìn đồng) nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0000025 ngày 28 tháng 12 năm 2022 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Giồng Trôm. Chị T được nhận lại số tiền chênh lệch là 150.000 đồng (một trăm năm mươi nghìn đồng).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND huyện Giồng Trôm;
- CCTHADS huyện Giồng Trôm;
- TAND tỉnh Bến Tre;
- UBND xã P, huyện G, tỉnh Bến Tre;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(ĐÃ KÝ)

Đỗ Thị Mộng Tuyền